

Phụ lục I

KHUNG KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN

(Kèm theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ GDĐT)

UBND XÃ TAM MỸ
TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

KẾ HOẠCH DẠY HỌC TỔ CHUYÊN MÔN

HĐGD: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆP-HƯỚNG NGHIỆP

NĂM HỌC 2025 – 2026

KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN
HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM HƯỚNG NGHIỆP
(Năm học 2025 - 2026)

A. HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM HƯỚNG NGHIỆP KHỎI LỚP 6

I. Đặc điểm tình hình

1. Số lớp: 03; Số học sinh: 125

2. Tình hình đội ngũ: Số giáo viên: 3; Trình độ đào tạo: Cao đẳng: 0; Đại học: 3; Trên đại học: 0

3. Thiết bị dạy học: (Trình bày cụ thể các thiết bị dạy học có thể sử dụng trong các tiết dạy; yêu cầu nhà trường/bộ phận thiết bị chủ động cho tổ chuyên môn; đặc biệt các đồ dùng dạy học dùng cho việc đổi mới phương pháp dạy học)

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
1	Máy tính; Máy chiếu (Ti vi)	1 bộ	- Thực hiện trò chơi, cuộc thi, hội thi. - Thực hiện các HĐ trải nghiệm tại trường.	
2	Bảng nhóm	6 bộ		
3	Tranh/ảnh/video	1 bộ	Các chủ đề/hoạt động tương ứng	

4. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập (Trình bày cụ thể các phòng thí nghiệm/phòng bộ môn/phòng đa năng/sân chơi/bãi tập có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)

STT	Tên phòng	Số lượng	Phạm vi và nội dung sử dụng	Ghi chú
1	Phòng học	1	Trong nhà, để tổ chức cho học sinh học tập, chơi trò chơi, hoạt động	
2	Sân trường	1	Tổ chức sinh hoạt theo chủ đề chung	

II. Kế hoạch dạy học

Chủ đề	Yêu cầu cần đạt	Tiết	Cấu trúc	Hoạt động
Chủ đề 1: Em với nhà trường (9 tiết) Hoạt động hướng đến xã hội	<ul style="list-style-type: none"> - Thiết lập được các mối quan hệ với bạn, thầy cô và biết gìn giữ tình bạn, tình thầy trò. - Xác định và giải quyết được một số vấn đề nảy sinh trong quan hệ bạn bè. - Giới thiệu được những nét nổi bật của nhà trường và chủ động, tự giác tham gia xây dựng truyền thống nhà trường. - Tham gia hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, của nhà trường. 	1, 2 (Quy mô lớp)	1. Tìm hiểu nội dung, phương pháp, hình thức trải nghiệm/ Khám phá – Kết nối	<ul style="list-style-type: none"> - Lễ Khai giảng năm học mới - Tìm hiểu truyền thống nhà trường
		3,4,5,6,7 (Quy mô lớp)	2. Thực hành – Trải nghiệm/Rèn luyện – Vận dụng	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng nội quy lớp học - Giới thiệu truyền thống nhà trường - Đăng kí tuần học tốt, tháng học tốt - Xây dựng cam kết thi đua của tổ, lớp - Xây dựng quy tắc ứng xử để tạo môi trường lớp học an toàn, thân thiện. - Điều chỉnh bản thân cho phù hợp với môi trường học tập mới. - Lồng ghép giáo dục QPAN: Phòng chống bạo lực học đường
		8,9 (Quy mô lớp)	3. Báo cáo/thảo luận/đánh giá	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe giới thiệu về truyền thống nhà trường - Báo cáo kết quả thực hiện
Chủ đề 2: Khám phá bản thân (13 tiết+2 tiết kiểm tra GK1)	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận ra được sự thay đổi tích cực của bản thân, giới thiệu được đức tính đặc trưng của bản thân. - Phát hiện được sở thích, khả năng và những giá trị khác của bản thân; tự tin với sở thích, khả năng của mình. 	10,11,12 (Quy mô lớp)	1. Tìm hiểu nội dung, phương pháp, hình thức trải nghiệm/ Khám phá – Kết nối	<ul style="list-style-type: none"> - Kể chuyện về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh - Tìm hiểu giá trị của một con người.
		13,14,15,16,17,18,19,20 (Quy mô lớp)	2. Thực hành – Trải nghiệm/Rèn luyện – Vận dụng	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận diện sự thay đổi tích cực của bản thân - Viết bài giới thiệu về những thay đổi tích cực của bản thân - Chia sẻ đức tính đặc trưng của bản thân và đề xuất kế hoạch rèn luyện - Giới thiệu sở thích, khả năng của bản thân. - Làm video chia sẻ giá trị của bản thân và điều em tự hào về giá trị của mình.

Hoạt động hướng vào bản thân				- Nhận diện đức tính đặc trưng của bạn, của tôi
		21,22 (Quy mô lớp)	3. Báo cáo/thảo luận/đánh giá	- Báo cáo, phản hồi kết quả vận dụng - Đánh giá kết quả hoạt động cuối chủ đề (Đánh giá thường xuyên)
Đánh giá GKI	- Phát hiện được sở thích, khả năng và những giá trị khác của bản thân; tự tin với sở thích, khả năng của mình. (CĐ 2)	Tiết 23,24 (Quy mô lớp)	- Báo cáo, đánh giá tại lớp	- Xây dựng và chia sẻ giá trị của em bằng video
Chủ đề 3: Trách nhiệm với bản thân (12 tiết)	- Biết chăm sóc bản thân và điều chỉnh bản thân phù hợp môi trường học tập mới, phù hợp với hoàn cảnh giao tiếp. - Nhận biết được những dấu hiệu của thiên tai và biết cách tự bảo vệ trong một số tình huống thiên tai cụ thể.	25,26 (Quy mô lớp)	1. Tìm hiểu nội dung, phương pháp, hình thức trải nghiệm/ Khám phá – Kết nối	- Xác định một số biện pháp rèn luyện, chăm sóc bản thân để khỏe và đẹp - Lồng ghép giáo dục QPAN: Qua hình ảnh, video, tài liệu về thiên tai, nhận biết được các dấu hiệu đặc trưng của các loại thiên tai.
		27, 28, 29, 30, 31, 32,33 (Quy mô lớp)	2. Thực hành – Trải nghiệm/ Rèn luyện – Vận dụng	- Giao lưu “Khỏe và đẹp”. - Tự chăm sóc bản thân - Chia sẻ về những điều em học được về cách chăm sóc dáng vẻ bên ngoài, sức khỏe thể chất và sức khỏe tinh thần của bản thân. - Rèn luyện sức khỏe học đường - Lồng ghép giáo dục QPAN: Nêu được và biết cách tự bảo vệ bản thân và gia đình trong một số tình huống thiên tai cụ thể. - Tham gia giao thông an toàn. -Đảm bảo an toàn trong một số tình huống nguy hiểm và thiên tai
		34,35,36 (Quy mô lớp)	3. Báo cáo/thảo luận/đánh giá	- Đánh giá phân tích sản phẩm (Thiết kế poster về những dấu hiệu của thiên tai, biết cách tự bảo vệ trong một số tình huống thiên tai) (Đánh giá thường xuyên) - Tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng.

Chủ đề 4: Rèn luyện bản thân (13 tiết + 2 tiết Đánh giá CKI) Hoạt động hướng vào bản thân	<ul style="list-style-type: none"> - Sắp xếp được góc học tập, nơi sinh hoạt cá nhân gọn gàng, ngăn nắp. - Biết điều chỉnh bản thân phù hợp môi trường học tập mới, phù hợp với hoàn cảnh giao tiếp. 	37, 38,39 (Quy mô lớp)	Tìm hiểu nội dung, phương pháp, hình thức trải nghiệm/ Khám phá – Kết nối	<ul style="list-style-type: none"> - Chia sẻ việc sắp xếp góc học tập gọn gàng, ngăn nắp
	<ul style="list-style-type: none"> - Xác định được những khoản chi ưu tiên khi số tiền của mình hạn chế. 	40,41,42, 43,44,45, 46,47 (Quy mô lớp)	2. Thực hành – Trải nghiệm/ Rèn luyện – Vận dụng	<ul style="list-style-type: none"> - Trải nghiệm: Sắp xếp góc học tập cá nhân. - Thực hành: Sắp xếp nơi ở chung (lớp học, góc sinh hoạt). - Đóng vai tình huống: Giao tiếp trong lớp, trong gia đình, nơi công cộng. - Trò chơi: “Chi tiêu thông minh” – phân bổ 100.000đ/tuần cho nhu cầu học tập, vui chơi, ăn uống... - Thảo luận, rút ra bài học. - Viết cam kết rèn luyện bản thân.
		48,49 (Quy mô lớp)	3. Báo cáo/thảo luận/đánh giá	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo sản phẩm trải nghiệm. Hoạt động: Cây ước mơ – HS viết cam kết rèn luyện - Tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng
Đánh giá CKI	<ul style="list-style-type: none"> - Biết điều chỉnh bản thân phù hợp môi trường học tập mới, phù hợp với hoàn cảnh giao tiếp. - Xác định được những khoản chi ưu tiên khi số tiền của mình hạn chế. 	Tiết 50,51 (Quy mô lớp)	- Báo cáo, đánh giá tại lớp	<ul style="list-style-type: none"> - Đóng vai tình huống: Giao tiếp trong lớp, trong gia đình, nơi công cộng; chi tiêu hợp lí
Chủ đề 5. Em với gia đình (9 tiết)	<ul style="list-style-type: none"> - Thể hiện được sự động viên, chăm sóc người thân trong gia đình bằng lời nói và hành động cụ thể. - Thể hiện được sự chủ động, tự giác thực hiện một số công việc trong gia đình. 	52,53 (Quy mô lớp)	1. Tìm hiểu nội dung, phương pháp, hình thức trải nghiệm/ Khám phá – Kết nối	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận diện những hành động, lời nói động viên người thân - Xác định những lời nói, hành động em cần thực hiện để động viên, chăm sóc người thân

Hoạt động hướng đến xã hội	- Biết tham gia giải quyết một số vấn đề nảy sinh trong quan hệ gia đình.	54, 55, 56, 57, 58, (Quy mô lớp)	2. Thực hành – Trải nghiệm/ Rèn luyện – Vận dụng	- Viết thiệp/lời nhắn động viên một người thân trong gia đình. - Thực hành chăm sóc người thân: nấu bữa ăn đơn giản, dọn dẹp, hỏi thăm sức khỏe, giúp em nhỏ học tập. - Đóng vai tình huống: Giải quyết mâu thuẫn giữa anh chị em, hoặc khi chưa đồng ý với ý kiến bố mẹ. - Thảo luận nhóm: Làm việc nhà có lợi ích gì? Việc nhà nào phù hợp với lứa tuổi? - HS lập bảng phân công công việc gia đình phù hợp.
		59, 60 (Quy mô lớp)	3. Báo cáo/ thảo luận/đánh giá	- Báo cáo sản phẩm trải nghiệm (ảnh, clip làm việc nhà, thiệp động viên, bảng phân công). (Đánh giá thường xuyên) - Tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng: “Điều em đã thay đổi khi tham gia chủ đề”.
Chủ đề 6: Em với cộng đồng (7 tiết+2 tiết KTGK 2) Hoạt động hướng đến xã hội	- Thiết lập được các mối quan hệ với cộng đồng, thể hiện được sự sẵn sàng giúp đỡ, chia sẻ với những hoàn cảnh khó khăn. - Thể hiện được hành vi văn hoá nơi công cộng. - Lập và thực hiện được kế hoạch hoạt động thiện nguyện tại địa phương; biết vận động người thân và bạn bè tham gia các hoạt động thiện nguyện ở nơi cư trú. - Giới thiệu được một số truyền thống của địa phương.	61, 62 (Quy mô lớp)	1. Tìm hiểu nội dung, phương pháp, hình thức trải nghiệm/ Khám phá – Kết nối	- Xác định những việc cần làm để thiết lập mối quan hệ với cộng đồng - Xác định những đối tượng cần giúp đỡ và các hoạt động thiện nguyện - Tìm hiểu và chia sẻ về một hoàn cảnh khó khăn ở trường hoặc địa phương cần giúp đỡ
		63, 64, 65 (Quy mô lớp)	2. Thực hành – Trải nghiệm/Rèn luyện – Vận dụng	- Hưởng ứng Chương trình nhân đạo “Lá lành đùm lá rách” - Lập KH một hoạt động thiện nguyện - Xây dựng và thể hiện tiểu phẩm về hành vi có văn hóa nơi công cộng - Tìm hiểu, viết bài giới thiệu về lễ hội hoặc phong tục tốt đẹp của quê hương

		66,67 (Quy mô theo khối)	3. Báo cáo/thảo luận/đánh giá	- Tham gia hoạt động trải nghiệm ở địa phương: <i>Tham quan, dọn dẹp và thả hương tại Đài tưởng niệm xã Tam Mỹ.</i>
Đánh giá GKII	- Thiết lập các mối quan hệ cộng đồng, thể hiện được sự sẵn sàng giúp đỡ, chia sẻ với những HCKK - Thể hiện hành vi có văn hóa ở nơi công cộng (CĐ6)	Tiết 68,69 (Quy mô lớp)	- Báo cáo, đánh giá tại lớp	- Đánh giá phân tích sản phẩm (Đóng vai trực tiếp giải quyết tình huống)
Chủ đề 7: Em voi thiên nhiên và môi trường (15 tiết) Hoạt động hướng đến thiên nhiên	- Thể hiện được cảm xúc, hứng thú với khám phá cảnh quan thiên nhiên. - Thực hiện được những việc làm cụ thể để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên. - Chỉ ra được những tác động của biến đổi khí hậu đến sức khỏe con người. - Tuyên truyền, vận động người thân, bạn bè có ý thức thực hiện các việc làm giảm thiểu biến đổi khí hậu. - Vận động người thân, bạn bè không sử dụng các đồ dùng có nguồn gốc từ những động vật quý hiếm.	70,71,72 (Quy mô lớp)	1. Tìm hiểu nội dung, phương pháp, hình thức trải nghiệm/ Khám phá – Kết nối	- Giới thiệu di sản thế giới tại Việt Nam. - Giới thiệu cảnh quan của quê hương, đất nước
		73,74,75, 76,77,78, 79, 80,81 (Quy mô lớp)	2. Thực hành – Trải nghiệm/ Rèn luyện – Vận dụng	- Làm sản phẩm sáng tạo từ vật liệu tái chế - Diễn đàn tuyên truyền “Chung tay giảm thiểu biến đổi khí hậu”. - Lồng ghép giáo dục QPAN: + Nêu được những tác động của thiên tai đến con người và đất nước thông qua hình ảnh, video, tài liệu về cảnh quan thiên nhiên và môi trường. + Biết được các nguyên nhân, tác hại của biến đổi khí hậu + Đề ra được biện pháp và có thái độ tích cực để giảm thiểu biến đổi khí hậu: không sử dụng các đồ dùng có nguồn gốc từ các động vật quý hiếm, các việc làm để bảo vệ thiên nhiên.
		82,83,84 (Quy mô lớp)	3. Báo cáo/ thảo luận/ đánh giá	- Triển lãm và giới thiệu sản phẩm sáng tạo từ vật liệu tái chế. (Đánh giá thường xuyên)

Chủ đề 8: Khám phá thế giới nghề nghiệp (7 tiết+2 tiết KTCK 2) Hoạt động hướng nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu được một số nghề truyền thống ở Việt Nam. - Nêu được hoạt động đặc trưng, những yêu cầu cơ bản, trang thiết bị, dụng cụ lao của các nghề truyền thống. - Nhận biết được về an toàn sử dụng công cụ lao động trong các nghề truyền thống. - Nhận diện được giá trị của các nghề trong xã hội và có thái độ tôn trọng đối với lao động nghề nghiệp khác nhau. 	85 (Quy mô lớp)	1. Tìm hiểu nội dung, phương pháp, hình thức trải nghiệm/ Khám phá – Kết nối.	<ul style="list-style-type: none"> - Chia sẻ những điều em biết về nghề nghiệp - Tìm hiểu các làng nghề truyền thống của Việt Nam - Lập Kế hoạch tìm hiểu nghề truyền thống
		86,87,88, 89 (Quy mô lớp)	2. Thực hành – Trải nghiệm/Rèn luyện – Vận dụng	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu nghề truyền thống: xem tư liệu, phỏng vấn thợ thủ công (gốm, đan lát, dệt vải...). - Thảo luận: Giá trị và khó khăn của nghề truyền thống. - Tham quan, tìm hiểu cơ sở làm nghề truyền thống - Tham gia thực hiện một số công việc của nghề truyền thống - Viết báo cáo thu hoạch sau chuyến trải nghiệm nghề truyền thống
		90,91 (Quy mô lớp)	3. Báo cáo/thảo luận/đánh giá	- Trình bày báo cáo thu hoạch sau khi tham gia trải nghiệm
Đánh giá CKII	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được hoạt động đặc trưng, những yêu cầu cơ bản, trang thiết bị, dụng cụ lao động của các nghề truyền thống (CĐ 8) - Nhận diện được giá trị của các nghề trong xã hội và có thái độ tôn trọng đối với lao động nghề nghiệp khác nhau. 	Tiết 92,93 (Quy mô lớp)	- Báo cáo, đánh giá tại lớp	- Đánh giá phân tích sản phẩm (Bài slide)
Chủ đề 9: Hiểu bản thân – Chọn đúng nghề	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được một số đặc điểm của bản thân phù hợp hoặc chưa phù hợp với công việc của nghề truyền thống. - Nhận diện được giá trị của các nghề trong xã hội và có thái độ tôn trọng đối với lao động nghề nghiệp khác nhau. 	94,95 (Quy mô lớp)	1. Tìm hiểu nội dung, phương pháp, hình thức trải nghiệm/ Khám phá – Kết nối	<ul style="list-style-type: none"> - Khám phá các đặc điểm bản thân có liên quan đến yêu cầu của nghề truyền thống - Đánh giá sự phù hợp giữa các đặc điểm của bản thân với công việc của nghề truyền thống
		96,97,98, 99,100, 101,102	2. Thực hành – Trải nghiệm/ Rèn luyện – Vận dụng	- Diễn đàn “Hành trang vì ngày mai lập nghiệp”

(12tiết) Hoạt động hướng nghề nghiệp		(Quy mô lớp)		<ul style="list-style-type: none"> - Chia sẻ ý tưởng làm sản phẩm của nghề truyền thống - Làm sản phẩm của nghề truyền thống - Chế biến món ăn truyền thống
		103,104, 105 (Quy mô lớp)	3. Báo cáo/thảo luận/ đánh giá	<ul style="list-style-type: none"> - Chia sẻ về những điều em học hỏi được khi tham gia diễn đàn “Hành trang vì ngày mai lập nghiệp” - Trưng bày sản phẩm đã làm được

2. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian	Thời điểm	Yêu cầu cần đạt	Hình thức
Giữa Học kỳ 1	60 - 90 phút	Tuần 8	- Phát hiện được sở thích, khả năng và những giá trị khác của bản thân; tự tin với sở thích, khả năng của mình.	Bài thuyết trình bằng Video.
Cuối Học kỳ 1	60 - 90 phút	Tuần 17	<ul style="list-style-type: none"> - Biết điều chỉnh bản thân phù hợp môi trường học tập mới, phù hợp với hoàn cảnh giao tiếp. - Xác định được những khoản chi ưu tiên khi số tiền của mình hạn chế. 	Đóng vai, giải quyết tình huống
Giữa Học kỳ 2	60 - 90 phút	Tuần 23	- Thể hiện được hành vi văn hoá nơi công cộng.	Đóng vai trực tiếp
Cuối Học kỳ 2	60 - 90 phút	Tuần 31	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được hoạt động đặc trưng, những yêu cầu cơ bản, trang thiết bị, dụng cụ lao động của các nghề truyền thống. - Nhận diện được giá trị của các nghề trong xã hội và có thái độ tôn trọng đối với lao động nghề nghiệp khác nhau. 	Thực hành (Slide)

B. HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM HƯỚNG NGHIỆP KHỐI LỚP 7

I. Đặc điểm tình hình

1. Số lớp: 3; Số học sinh: 130 ; Số học sinh học chuyên đề lựa chọn (nếu có):.....

2. Tình hình đội ngũ: Số giáo viên: 03; Trình độ đào tạo: Cao đẳng: 0 Đại học: 3; Trên đại học: 0

Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên: Tốt: 3 ; Khá: 0; Đạt: 0; Chưa đạt: 0.

3. Thiết bị dạy học: (Trình bày cụ thể các thiết bị dạy học có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)

STT	Bộ thiết bị giáo dục	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
1	Bộ tranh về hình ảnh trách nhiệm của HS với bản thân, thiên nhiên	01 bộ/GV	Chủ đề 3: Trách nhiệm với bản thân	Thiết bị thư viện
2	Bộ tranh về các người thân trong gia đình.	01 bộ/GV	Chủ đề 5: Em với gia đình	Thiết bị thư viện
3	Bộ tranh về phòng trưng bày hiện vật.	01 bộ/GV	Chủ đề 6: Em với cộng đồng.	Thiết bị thư viện
4	Bộ tranh về cảnh quan ở bãi biển.	01 bộ/GV	Chủ đề 7: Em với thiên nhiên và môi trường.	Thiết bị thư viện
5	Bộ tranh về các ngành nghề.	01 bộ/GV	Chủ đề 8: Khám phá thế giới nghề nghiệp.	Thiết bị thư viện
6	Ti vi, Âm thanh	1	GV giảng dạy	CSVC nhà trường
7	Máy tính	1	GV giảng dạy	CSVC nhà trường

4. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập (Trình bày cụ thể các phòng thí nghiệm/phòng bộ môn/phòng đa năng/sân chơi/bãi tập có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)

STT	Tên phòng	Số lượng	Phạm vi và nội dung sử dụng	Ghi chú
1	Sân trường	01	Dạy học hoạt động giáo dục Hoạt động trải nghiệm	
2	Phòng học	03	Dạy học hoạt động giáo dục Hoạt động trải nghiệm	

II. Kế hoạch dạy học

1. Phân phối chương trình

Chủ đề	Yêu cầu cần đạt	Tiết	Cấu trúc	Hoạt động
Chủ đề 1: Em với nhà trường (9 tiết) Hoạt động hướng đến xã hội	- Phát triển được mối quan hệ hoà đồng với bạn bè, thầy cô và hài lòng về các mối quan hệ này. - Hợp tác được với thầy cô, bạn bè để thực hiện các nhiệm vụ chung và giải quyết được những vấn đề nảy sinh. - Giới thiệu được những nét nổi bật, tự hào về nhà trường. - Tham gia hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, của nhà trường.	Tiết 1,2,3 (Quy mô lớp)	1. Tìm hiểu nội dung, phương pháp, hình thức trải nghiệm	1. Tham gia hoạt động khai giảng năm học mới. 2. Tìm hiểu truyền thống nhà trường
		Tiết 4,5,6 (Quy mô lớp)	2. Thực hành trải nghiệm	1. Phát triển mối quan hệ hòa đồng và hợp tác với thầy cô và các bạn 2. Tự hào truyền thống trường em.
		Tiết 7,8,9 (Quy mô lớp)	3. Báo cáo, thảo luận, đánh giá	1. Xây dựng nội quy lớp học theo tiêu chí “Lớp học hạnh phúc” và cam kết thực hiện 2. Triển lãm sản phẩm giới thiệu truyền thống nhà trường. (Đánh giá thường xuyên)
Chủ đề 2: Khám phá bản thân (10 tiết + 2 ĐGGKI) Hoạt động hướng vào bản thân	- Nhận diện được điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân trong học tập và cuộc sống. - Nhận ra được khả năng kiểm soát cảm xúc của bản thân.	Tiết 10,11,12, 13, (Quy mô lớp)	1. Tìm hiểu nội dung, phương pháp, hình thức trải nghiệm	1. Chơi trò chơi “Nhìn hành động, đoán cảm xúc”. 2. Chúng mình đều giỏi 3. Nghe nói chuyện về gương hoàn thiện bản thân của một số danh nhân Việt Nam và thế giới 4. Kiểm soát cảm xúc của bản thân
		Tiết 14,15,16, 17 (Quy mô lớp)	2. Thực hành trải nghiệm	1. Điểm mạnh, điểm hạn chế của tôi 2. Tranh biện về ý nghĩa của kỹ năng tự nhận thức điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân.

		Tiết 18,19 (Quy mô lớp)	3. Báo cáo, thảo luận, đánh giá	Chia sẻ về kết quả rèn luyện tự hoàn thiện bản thân và kỹ năng kiểm soát cảm xúc của bản thân.
Đánh giá GKI	Nhận ra được khả năng kiểm soát cảm xúc của bản thân. (CD2)	Tiết 20, 21 (Quy mô: lớp học).	Báo cáo, đánh giá tại lớp	Đóng vai xử lý tình huống về kiểm soát cảm xúc của bản thân trong một số tình huống thực tế.
Chủ đề 3: Trách nhiệm với bản thân (15 tiết) Hoạt động hướng vào bản thân	- Biết cách vượt qua khó khăn trong một số tình huống cụ thể. - Xác định được một số tình huống nguy hiểm và biết cách tự bảo vệ trong các tình huống đó.	Tiết 22,23,24 (Quy mô lớp)	1. Tìm hiểu nội dung, phương pháp, hình thức trải nghiệm	1. Tìm hiểu về những tấm gương vượt khó. 2. Diễn đàn về phòng tránh xâm hại cơ thể 3. Tìm hiểu vấn đề nghiện trò chơi điện tử ở lứa tuổi thiếu niên
		Tiết 25,26,27, 28,29, 30,31 32,33 (Quy mô lớp)	2. Thực hành trải nghiệm	1. Trình bày một số tình huống khó khăn cụ thể và cách vượt qua. 2. Phát động phong trào “đọc sách mỗi ngày” 3. Kịch tương tác “nghiện trò chơi điện tử ở lứa tuổi thiếu niên” +Xác định được một số tình huống nguy hiểm và biết cách tự bảo vệ trong các tình huống đó. 4. Kế hoạch phát động phong trào đọc sách tránh xa các trò chơi vô bổ. 5. Diễn đàn về phòng tránh xâm hại cơ thể.
		Tiết,34, 35,36	3. Báo cáo, thảo luận, đánh giá	1. Chia sẻ kinh nghiệm vượt qua khó khăn.

		(Quy mô lớp)		<p>2. Tự bảo vệ trong tình huống nguy hiểm.</p> <p>3. Chia sẻ sản phẩm hướng dẫn kỹ năng tự bảo vệ.</p> <p>4. Chia sẻ kết quả rèn luyện kỹ năng bảo vệ bản thân trong các tình huống nguy hiểm.</p> <p>(Đánh giá thường xuyên)</p>
<p>Chủ đề 4: Rèn luyện bản thân (13 tiết+ 2 tiết ĐGCK I) Hoạt động hướng vào bản thân</p>	<p>- Thể hiện được thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở gia đình cũng như ở trường.</p> <p>- Rèn luyện được tính kiên trì, sự chăm chỉ trong công việc.</p> <p>- Biết kiểm soát các khoản chi và biết tiết kiệm tiền.</p>	<p>Tiết 37,38,39 (Quy mô lớp)</p>	<p>1. Tìm hiểu nội dung, phương pháp, hình thức trải nghiệm</p> <p>Bài 1: Rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.</p> <p>Bài 2: Rèn luyện tính kiên trì chăm chỉ</p> <p>Bài 3: Quản lý chi tiêu</p>	<p>1. Lễ phát động phong trào “Gọn nhà, đẹp trường”.</p> <p>2. Rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.</p>
		<p>Tiết 40, 41,42,43, 44,45,46 (Quy mô lớp)</p>	<p>2. Thực hành trải nghiệm</p>	<p>1. Chia sẻ những việc làm cụ thể thể hiện tính kiên trì, gọn gàng, sạch sẽ</p> <p>2. Rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ.</p> <p>3. Chia sẻ bài viết về một người thành đạt trong cuộc sống nhờ tính kiên trì và sự chăm chỉ.</p> <p>4. Văn nghệ về chủ đề “Chi tiêu hợp lý”.</p> <p>5. Diễn đàn về chủ đề “Rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ không khó”.</p>
		<p>Tiết 47, 48,49</p>	<p>3. Báo cáo, thảo luận, đánh giá</p>	<p>1. Chia sẻ việc thay đổi những hành động chưa tốt để rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.</p>

		(Quy mô lớp)		<p>2. Chia sẻ kết quả rèn luyện tính kiên trì, sự chăm chỉ trong học tập và công việc gia đình.</p> <p>3. Chia sẻ về việc thực hiện kế hoạch chi tiêu hợp lí.</p>
Đánh giá cuối kỳ I	- Biết kiểm soát các khoản chi và biết tiết kiệm tiền.	Tiết 50,51 (Quy mô: lớp học)	Báo cáo, đánh giá	Xây dựng và thực hiện được 1 Poster (slide) về kế hoạch chi tiêu cho một số sự kiện trong gia đình phù hợp với lứa tuổi.
Chủ đề 5: Em với gia đình (9 tiết) Hoạt động hướng đến xã hội	<p>-Bước đầu có kĩ năng chăm sóc người thân khi bị mệt, ốm.</p> <p>- Thể hiện được sự lắng nghe tích cực khi tiếp nhận những ý kiến đóng góp và sự chia sẻ từ các thành viên trong gia đình.</p> <p>- Lập kế hoạch và thực hiện được kế hoạch lao động tại gia đình.</p> <p>- Lập được kế hoạch chi tiêu cho một số sự kiện trong gia đình phù hợp với lứa tuổi.</p>	Tiết 52,53,54 (Quy mô lớp)	1. Tìm hiểu nội dung, phương pháp, hình thức trải nghiệm	<p>1: Kĩ năng chăm sóc người thân khi bị mệt, ốm</p> <p>2: Kế hoạch lao động tại gia đình</p> <p>3: Lắng nghe tích cực ý kiến từ người thân trong gia đình.</p>
		Tiết 55,56,57 (Quy mô lớp)	2. Thực hành trải nghiệm	<p>1. Kế hoạch lao động tại gia đình.</p> <p>2. Xây dựng chương trình trao đổi về chủ đề “Tạo bầu không khí vui vẻ, yêu thương trong gia đình”.</p> <p>3. Lễ phát động phong trào “Thiện nguyện – một hành động văn hoá, nghĩa tình”.</p>
		Tiết 58,59,60 (Quy mô lớp)	3. Báo cáo, thảo luận, đánh giá	<p>1. Chia sẻ kết quả rèn luyện kĩ năng chăm sóc người thân trong gia đình khi bị ốm, mệt.</p> <p>2. Chia sẻ kết quả rèn luyện kĩ năng lao động trong gia đình, kĩ năng lắng nghe tích cực trong gia đình.</p> <p>Đánh giá thường xuyên</p>

<p>Chủ đề 6: Em với cộng đồng (7 tiết+2 tiết KT) Hoạt động hướng đến xã hội</p>	<p>- Thể hiện được hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hoá khi tham gia các hoạt động trong cộng đồng. - Tôn trọng sự khác biệt giữa mọi người, không đồng tình với những hành vi kì thị về giới tính, dân tộc, địa vị xã hội. - Tham gia các hoạt động thiện nguyện, nhân đạo và vận động người thân, bạn bè tham gia. - Giới thiệu được những truyền thống đáng tự hào của địa phương mình.</p>	<p>Tiết 61,62,63 (Quy mô lớp)</p>	<p>1. Tìm hiểu nội dung, phương pháp, hình thức trải nghiệm</p>	<p>1: Giao tiếp ứng xử có văn hoá và tôn trọng sự khác biệt. 2: Tham gia hoạt động thiện nguyện 3: Tự hào truyền thống quê hương. - Tìm hiểu và biết cách phòng chống tai nạn bom mìn.</p>
		<p>Tiết 64,65 (Quy mô lớp)</p>	<p>2. Thực hành trải nghiệm</p>	<p>1. Văn nghệ về chủ đề “Quê hương đất nước tươi đẹp” 2. Chia sẻ kết quả tham gia và vận động người thân, bạn bè tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo. Phối hợp với Đoàn Thanh niên tổ chức các chương trình thiện nguyện. - Lồng ghép QP-AN: Trưng bày sản phẩm giới thiệu truyền thống đáng tự hào của quê hương</p>
		<p>Tiết 66, 67 (Quy mô Khối)</p>	<p>3. Báo cáo, thảo luận, đánh giá</p>	<p>- Sinh hoạt theo khối tại Đài tưởng niệm xã Tam Mỹ: “Tự hào truyền thống quê hương”</p>
<p>Đánh giá giữa kì II</p>	<p>Giới thiệu được những truyền thống đáng tự hào của địa phương mình. (CĐ6)</p>	<p>Tiết 68,69 (Quy mô: lớp học).</p>	<p>Báo cáo, đánh giá</p>	<p>Viết bài cảm nghĩ sau khi thăm Đài tưởng niệm xã Tam Mỹ.</p>
<p>Chủ đề 7: Em với thiên nhiên và môi trường (15 tiết)</p>	<p>- Thiết kế được một số sản phẩm thể hiện sự hiểu biết, cảm xúc của bản thân sau chuyến tham quan cảnh quan thiên nhiên. - Thực hiện được các hành vi, việc làm bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh tại những nơi đến tham quan.</p>	<p>Tiết 70,71,72 (Quy mô lớp)</p>	<p>1. Tìm hiểu nội dung, phương pháp, hình thức trải nghiệm</p>	<p>1: Cảnh quan thiên nhiên quê hương tôi 2: Bảo vệ môi trường giảm thiểu hiệu ứng nhà kính.</p>
		<p>Tiết 73,74,75, 76,77, 78,</p>	<p>2. Thực hành trải nghiệm</p>	<p>1. Văn nghệ về chủ đề “Quê hương đất nước tươi đẹp” 2. Trò chơi “Nhìn ảnh, đoán tên cảnh quan thiên nhiên</p>

Hoạt động hướng đến tự nhiên	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu được ảnh hưởng của hiệu ứng nhà kính đến sự sống trên Trái Đất. - Thực hiện được chiến dịch truyền thông bảo vệ môi trường thiên nhiên, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính bằng các hình thức khác nhau. 	79, 80,81 (Quy mô lớp)		<ul style="list-style-type: none"> 3. Triển lãm ảnh các sản phẩm đã thiết kế về cảnh quan thiên nhiên/ Biểu diễn các tiết mục văn nghệ ca ngợi cảnh quan thiên của địa phương và của đất nước. 4. Giao lưu với chuyên gia môi trường về hiệu ứng nhà kính. 5. Các nhóm chuẩn bị cho việc truyền thông bảo vệ môi trường thiên nhiên, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính trước lớp. 6. Truyền thông bảo vệ môi trường, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính.
		Tiết,82, 83,84 (Quy mô khối)	3. Báo cáo, thảo luận, đánh giá	<ul style="list-style-type: none"> 1. Trình chiếu các sản phẩm đã thực hiện và thuyết trình các sản phẩm. Trưng bày sản phẩm tái chế từ vật liệu nhựa (Bảo vệ môi trường) 2. Đưa ra thông điệp Đánh giá thường xuyên
Chủ đề 8: Khám phá thế giới nghề nghiệp (13 tiết + 2 tiết KT) Hoạt động hướng nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> - Xác định được một số nghề hiện có ở địa phương. - Nêu được công việc đặc trưng, trang thiết bị, dụng cụ lao động cơ bản của một số nghề ở địa phương. - Nhận diện được những nguy hiểm có thể xảy ra và cách giữ an toàn khi làm những nghề ở địa phương. 	Tiết 85, 86,87 (Quy mô lớp)	1. Tìm hiểu nội dung, phương pháp, hình thức trải nghiệm	<ul style="list-style-type: none"> 1. Tìm hiểu đặc trưng của một số nghề ở địa phương qua giao lưu với người lao động giỏi. 2. Định hướng nghề nghiệp với học sinh THCS 3. Tìm hiểu một số nghề hiện có ở địa phương
		Tiết 89,89,90, 91,92,93,	2. Thực hành trải nghiệm	1. Ngày hội trải nghiệm hướng nghiệp.

		(Quy mô lớp)		<p>2. Giao lưu văn nghệ với chủ đề “Nghề nghiệp”</p> <p>3. Định hướng nghề nghiệp với học sinh THCS</p> <p>4. Chia sẻ kết quả khám phá nghề nghiệp ở địa phương</p> <p>5. Chia sẻ ngày hội hướng nghiệp</p> <p>6. Định hướng nghề nghiệp HS THCS</p>
		Tiết 94,95 96, 97 (Quy mô lớp)	3. Báo cáo, thảo luận, đánh giá	<p>1. Đánh giá, rút kinh nghiệm sau khi thực hiện dự án tìm hiểu đặc trưng một số nghề ở địa phương.</p> <p>2. Chuẩn bị cho việc báo cáo kết quả trải nghiệm nghề.</p>
Đánh giá cuối HKII	Làng nghề truyền thống mà em biết tại địa phương và thuyết trình về làng nghề truyền thống đó. (CĐ 8)	Tiết 98 99 (Quy mô lớp)	Báo cáo, đánh giá	Thiết kế xây dựng slide hoặc poster.
Chủ đề 9: Hiểu bản thân – chọn đúng nghề (6 tiết)	<p>- Nêu được những phẩm chất và năng lực cần có của người làm các nghề ở địa phương.</p> <p>- Chỉ ra được một số phẩm chất và năng lực của bản thân phù hợp hoặc chưa phù hợp với một số yêu cầu của một số ngành nghề ở địa phương.</p>	Tiết 100,101 (Quy mô lớp)	1. Tìm hiểu nội dung, phương pháp, hình thức trải nghiệm	Phẩm chất năng lực của bản thân với yêu cầu của nghề ở địa phương.
		Tiết 102, 103 (Quy mô lớp)	2. Thực hành trải nghiệm	<p>1. Tọa đàm “Nhận thức bản thân với việc định hướng nghề nghiệp tương lai”</p> <p>2. Tư vấn hướng nghiệp</p>
		Tiết 104, 105	3. Báo cáo, thảo luận, đánh giá	Phản hồi kết quả rèn luyện phẩm chất, năng lực của bản thân theo yêu cầu của nghề ở địa phương.

		(Quy mô lớp)		
--	--	--------------	--	--

2. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

Đánh giá	Thời gian	Thời điểm	Yêu cầu cần đạt	Hình thức, phương pháp đánh giá
Giữa Học kì 1	60- 90 phút	Tuần 7	Nhận ra được khả năng kiểm soát cảm xúc của bản thân. (CĐ2)	Đóng vai xử lí tình huống trực tiếp tại lớp.
Cuối Học kì 1	60-90 phút	Tuần 17	Biết kiểm soát các khoản chi và biết tiết kiệm tiền. (CĐ 4)	Thiết kế Poster
Giữa Học kì 2	60-90 phút	Tuần 23	Giới thiệu được những truyền thống đáng tự hào của địa phương mình. (CĐ6)	Viết bài cảm nghĩ sau khi thăm Đài tưởng niệm xã Tam Mỹ. (Bài thực hành cá nhân)
Cuối Học kì 2	60-90 phút	Tuần 33	Làng nghề truyền thống mà em biết tại địa phương và thuyết trình về làng nghề truyền thống đó. (CĐ 8)	Thiết kế xây dựng slide hoặc poster.

II. Các nội dung khác (nếu có):

- Tham gia tổ chức hoạt động trải nghiệm quy mô cấp trường.
- Tham gia viếng hương khu tưởng niệm xã Tam Mỹ.

TỔ TRƯỞNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

Tam Mỹ, ngày 25 tháng 9 năm 2025
Q. HIỆU TRƯỞNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

Huỳnh Thị Thắm

Phan Thị Thanh Tuyền